

BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯỢC SÀI GÒN



SỔ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
CÔNG TY DƯỢC

Họ và tên: Trần Thị Thu Hà

Ngày sinh: 18/11/2001

Lớp: Dược 3

Khóa học: 2019 - 2022

Thời gian thực tập: Từ ngày 01/03/2022 đến hết ngày 21/06/2022

Địa điểm thực tập: Công ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu

KẾ HOẠCH THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
NGÀNH DƯỢC – KHÓA 9 (2019-2022)

Căn cứ chương trình đào tạo và kế hoạch năm học 2021-2022, Nhà trường thông báo kế hoạch thực tập áp dụng cho sinh viên Cao đẳng ngành Dược – Khóa 09 – hệ Chính quy như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC TẬP:

1. Hoàn thiện kiến thức, kỹ năng đã được học tại trường.
2. Bổ sung kiến thức và kinh nghiệm thực tế trong hoạt động nghề nghiệp thuộc lĩnh vực Dược
3. Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công của một Dược sĩ trình độ Cao đẳng sau khi tốt nghiệp

II. NỘI DUNG

1. Tại công ty, doanh nghiệp Dược:

- Tham gia các hoạt động của công ty, doanh nghiệp
- Nghe giới thiệu và tự tìm hiểu về:
 - Tổ chức bộ máy
 - Chức năng nhiệm vụ
 - Nội dung hoạt động của doanh nghiệp (sản xuất, bảo quản, cung ứng,...)
 - Tủ thuốc, trong tủ thuốc
 - Cụ thể từng loại tác dụng
- Trực tiếp tham gia:
 - Sắp xếp, bảo quản thuốc
 - Pha chế; sản xuất thuốc
 - Bán thuốc
 - Hướng dẫn sử dụng thuốc cho khách hàng

2. Tại khoa Dược bệnh viện:

- Tham gia các hoạt động chuyên môn của khoa Dược
- Nghe giới thiệu và tự tìm hiểu về:
 - Tổ chức bộ máy bệnh viện
 - Chức năng, nhiệm vụ khoa Dược

- Vật tư y tế
- Công dụng thuốc
- *Trực tiếp tham gia*
 - Cung ứng thuốc, vật tư y tế cho các khoa, phòng
 - Bảo quản, pha chế, cấp phát, thống kê kế toán Dược
 - Thực địa tại khoa Dược bệnh viện

3. *Tại nhà thuốc, quầy thuốc:*

- Bảo quản và sắp xếp thuốc tại nhà thuốc, hiệu thuốc
- Tìm hiểu các nhóm thuốc
- Tư vấn sử dụng thuốc cho khách hàng tại nhà thuốc, hiệu thuốc

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

1. *Thời gian:* 04 tháng

2. *Dự kiến địa điểm:*

- Bệnh viện
- Công ty dược phẩm
- Nhà thuốc

* *Đối với Đơn vị quản lý:*

- Cử giảng viên liên hệ địa điểm thực tập cho sinh viên
- Chuẩn bị các tài liệu liên quan
- Tổ chức biên chế nhóm, cử nhóm trưởng
- Phổ biến mục tiêu, nội dung, thời gian thực tập cho sinh viên và những vấn đề liên quan đến thực tập
- Trực tiếp đưa sinh viên tới địa điểm thực tập và cử Giảng viên hướng dẫn, quản lý, theo dõi, giám sát sinh viên trong thời gian thực tập
- Tổ chức đánh giá kết quả thực tập của sinh viên sau khi kết thúc...

* *Đối với sinh viên:*

- Chuẩn bị trang phục (áo Blue trắng. Mũ y tế, khẩu trang y tế), phương tiện, điều kiện cần thiết cho đợt thực tập trong thời gian 05 tuần

IV. YÊU CẦU:

1. Sinh viên đến các khoa phòng của Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc thực tập theo sự phân công, hướng dẫn thực hiện các công việc và giám sát thực tập của cơ quan đơn vị, sự phối hợp quản lý của giáo viên Nhà trường trong hoạt động quản lý, đánh giá kết quả thực tập cho sinh viên tại Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc.

2. Sinh viên đến bệnh viện, công ty Dược, Nhà thuốc theo kế hoạch thực tập của Nhà trường cần thực hiện đầy đủ mục tiêu, nội dung tại từng đơn vị. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc về chế độ giờ làm việc, học tập, chế độ trực chuyên môn theo yêu cầu của mỗi đơn vị; có đầy đủ trang phục y tế khi thực tập tại mỗi đơn vị của Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc (áo blouse, mũ, khẩu trang, quần áo chuyên dụng, đeo thẻ sinh viên...).
3. Đảm bảo thời gian thực tập, được giáo viên hướng dẫn đánh giá cho điểm.
4. Trưởng nhóm sinh viên thực hiện chấm công cho thành viên của nhóm đầy đủ, chính xác qua từng đơn vị và có xác nhận của giáo viên quản lý sinh viên.
5. Cuối đợt thực tập, lớp trưởng tập hợp Sổ báo cáo của các nhóm sinh viên. Giáo viên hướng dẫn thực tập tại bệnh viện, công ty Dược, Nhà thuốc có trách nhiệm phối hợp với Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc đánh giá kết quả của từng sinh viên.
6. Giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm nắm vững kế hoạch thực tập Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc; Chủ động phối hợp với giáo viên lâm sàng đôn đốc nhắc nhở sinh viên thực hiện nghiêm túc các quy định thực tập của Nhà trường.
7. Giáo viên phụ trách lớp có trách nhiệm phối hợp với Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc đón sinh viên đến thực tập buổi đầu tiên và trong quá trình học sinh thực tập tại Bệnh viện, Công ty Dược, Nhà thuốc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Lớp: Dược 3 Khóa: 2019-2022

Nhận xét của công ty Dược:

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC

LỜI CẢM ƠN.....	7
PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ.....	8
PHẦN II: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY DƯỢC	9
1. Lịch sử hình thành và nhiệm vụ	9
2. Sơ đồ tổ chức	10
3. Cơ cấu tổ chức.....	10
3.1 Cơ cấu tổ chức của công ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu	10
3.2 Cơ cấu tổ chức của hệ thống nhà thuốc FPT Long Châu	11
4. Lĩnh vực kinh doanh.....	11
5. Vai trò và nhiệm vụ của dược sĩ	11
6. Bảo quản thuốc.....	11
7. Theo dõi chất lượng thuốc.....	12
8. Tư vấn thuốc.....	13
9. Một số thuốc tại nhà thuốc.....	13
PHẦN III: NHẬT KÝ THỰC TẬP.....	21

LỜI CẢM ƠN

Qua thời gian thực tập 3 tháng tại Công ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu, địa chỉ: 5/24A Nguyễn Tri Phương, Dĩ An, Bình Dương . Tuy thời gian không nhiều nhưng em đã rút ra được nhiều kinh nghiệm thực tế mà khi ngồi trên ghế nhà trường em chưa được biết. Để có kiến thức và kinh nghiệm thực tế ngày hôm nay, em xin chân thành cảm ơn các Thầy Cô bộ môn khoa Dược trường Cao đẳng dược Sài Gòn đã giảng dạy và trang bị cho em những kiến thức cơ bản vững chắc, đồng thời cũng đã tạo điều kiện cho em hoàn thành tốt đợt thực tập tại nhà thuốc vừa qua.

Em cũng xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của công ty và toàn thể anh chị Dược sĩ trong nhà thuốc Long Châu của Công ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu đã nhiệt tình hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho em trong thời gian thực tập.

Do thời gian đi thực tập có giới hạn, trình độ còn nhiều hạn chế và lần đầu đi thực tế còn gặp nhiều bỡ ngỡ nên bài thu hoạch của em còn nhiều sai sót. Em rất mong được sự chỉ dẫn, góp ý của Thầy Cô và các Dược sĩ trong ngành Dược. Em xin chân thành cảm ơn!

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

Thuốc là một sản phẩm thiết yếu trong cuộc sống con người, thuốc là phương tiện phòng bệnh và chữa bệnh không thể thiếu trong công tác y tế. Thuốc tốt và sử dụng đúng cách sẽ giúp làm bệnh mau khỏi, nếu thuốc không đảm bảo chất lượng, sử dụng sai sẽ làm cho ta không khỏi bệnh mà còn có thể gây những tác hại cho người sử dụng, thậm chí có thể gây tử vong cho người sử dụng thuốc. Vì vậy ta nên cần những quy định, nơi quản lý, bảo quản, phân phối để đảm bảo chất lượng thuốc tốt nhất khi đến tay người sử dụng.

Nhà thuốc – Hiệu thuốc là một trong những phương tiện bảo quản, bán lẻ thuốc, đưa thuốc tới tay người dân. Và người dược sỹ có vai trò quan trọng trong việc tư vấn hướng dẫn cho người sử dụng thuốc và giúp đưa thuốc tới tay người dân.

Thời gian thực tập ở nhà thuốc là khoảng thời gian giúp em hiểu được vai trò của người dược sỹ trong nhà thuốc. Một phần hiểu được cách bố trí sắp xếp thuốc ở nhà thuốc, biết được cách bảo quản thuốc và phát triển được khả năng giao tiếp để tư vấn hướng dẫn cho những người sử dụng biết được cách sử dụng thuốc một cách an toàn và hợp lý, nắm rõ được các quy định, nguyên tắc tiêu chuẩn trong ngành.

Qua bài báo cáo em muốn trình bày những hiểu biết, kết quả mà em được học hỏi trong suốt quá trình được nhà trường sắp xếp cho đi thực tập thực tế tại nhà thuốc Long Châu.

PHẦN II: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY DƯỢC

1. Lịch sử hình thành và nhiệm vụ

Giới thiệu chung: Trục thuộc Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT—thành viên Tập đoàn FPT, hệ thống Nhà thuốc FPT Long Châu là một trong những chuỗi bán lẻ dược phẩm uy tín tại Việt Nam. FPT Long Châu chuyên cung cấp đa dạng các loại thuốc kê đơn, không kê đơn, các sản phẩm thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, dược mỹ phẩm và nhiều sản phẩm chăm sóc sức khỏe, tiêu dùng hàng ngày,.....

Lịch sử hình thành:

- Được thành lập từ năm 2007 , trải qua 13 năm phát triển: có thể nói hệ thống nhà thuốc FPT Long Châu không chỉ hoàn thành sứ mệnh cao cả đó là mang đến cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ y tế chất lượng cao, cùng hệ thống trang thiết bị hiện đại mà còn nỗ lực cùng người tiêu dùng “sống đẹp, sống khỏe” mỗi ngày.
- Hiện nay Long Châu đã có hơn 600 nhà thuốc trên toàn quốc.

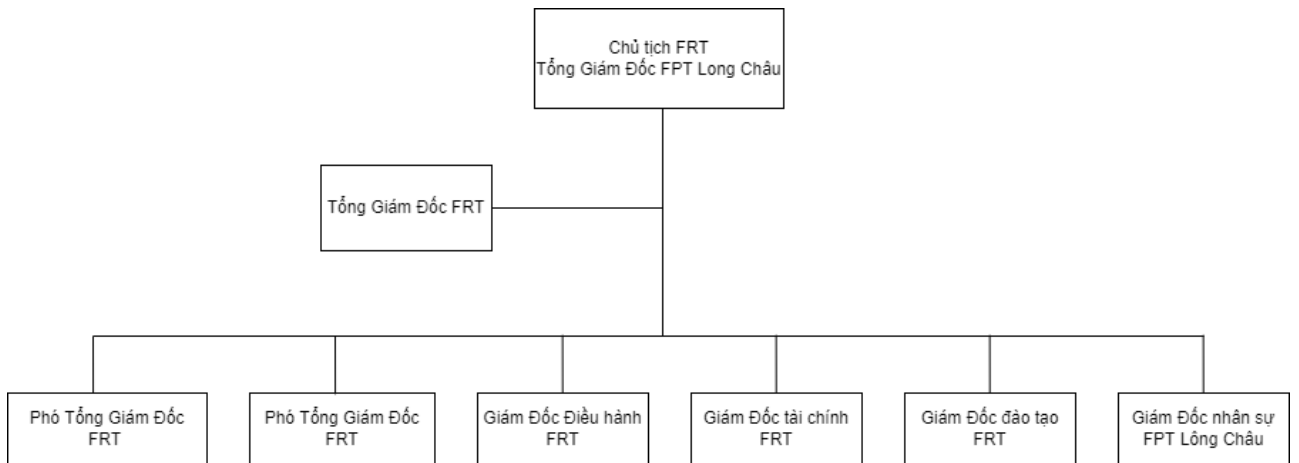
Mục tiêu

- Mở rộng quy mô nhà thuốc và định hướng là môi trường làm việc tốt cho nhân viên

Nhiệm vụ:

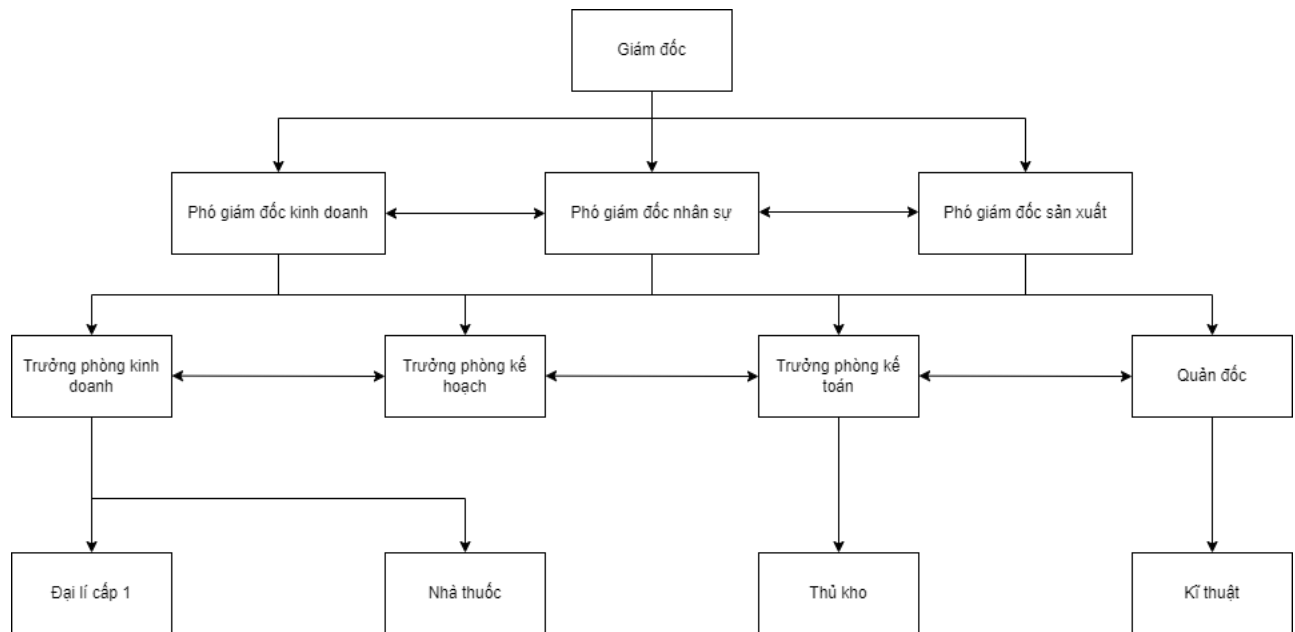
- Phục vụ sức khỏe cộng đồng với chất lượng tốt nhất và giá cả hợp lí nhất.
- Mang đến cho khách hàng dịch vụ 5 sao với đội ngũ nhân viên tận tâm và có chuyên môn cao.

2. Sơ đồ tổ chức

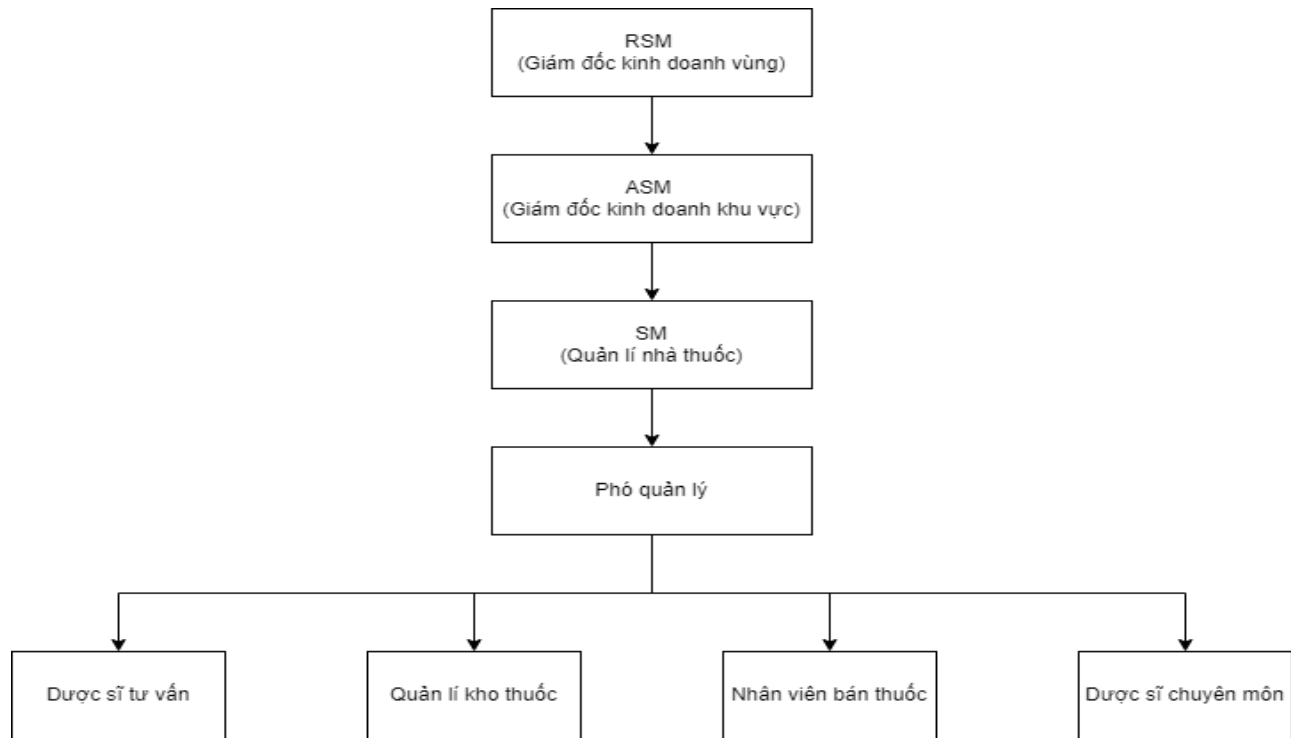


3. Cơ cấu tổ chức

3.1 Cơ cấu tổ chức của công ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu



3.2 Cơ cấu tổ chức của hệ thống nhà thuốc FPT Long Châu



4. Lĩnh vực kinh doanh

- Nhà thuốc FPT Long Châu là thành viên Tập đoàn FPT, chuyên kinh doanh các loại thuốc kê đơn và không kê đơn, thực phẩm chức năng, dược mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và tiêu dùng nhanh.

5. Vai trò và nhiệm vụ của dược sĩ

• Vai trò

- Tư vấn cho khách hàng về tác dụng và tác dụng phụ của thuốc
- Hướng dẫn cho khách cách sử dụng thuốc: đường dùng, liều dùng, thời gian dùng thuốc trong ngày

• Nhiệm vụ

- Sắp xếp và quản lý thuốc
- Kiểm tra hạn dùng của thuốc
- Tư vấn chuyên môn

6. Bảo quản thuốc

- Bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất ghi trên bao bì sản phẩm

- Thuốc có yêu cầu bảo quản đặc biệt phải có thiết bị phù hợp
- Thuốc kê đơn, thuốc không kê đơn phải được sắp xếp theo tác dụng hợp lý
- Sắp xếp theo các nhóm tác dụng được lý
- Sắp xếp theo nguyên tắc FIFO (thuốc nhập trước cấp phát trước), FEFO (thuốc sản xuất trước cấp phát trước)
- Có tủ riêng để cất các thuốc: kém chất lượng, cận date, hết date, chờ xử lý

Yêu cầu bảo quản	Cách thức sắp xếp
Nhiệt độ thấp 2-15°C	Ngăn tủ mát
Tránh ánh sáng	Đề trong chỗ tối
Dễ bay hơi, dễ mốc, dễ phân hủy	Đề nơi thoáng mát
Dễ cháy, có mùi	Đề cách riêng, xa cách nguồn nhiệt
Các thuốc khác không có yêu cầu quản lý đặc biệt	Bảo quản ở nhiệt độ phòng, trên giá, kệ, tủ; không để trên mặt đất, không để giáp tường, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp, mưa hắt
Thuốc không kê đơn	Đề trong khu vực thuốc không kê đơn, xếp theo nhóm tác dụng
Thuốc kê đơn	Đề trong khu vực kê đơn, xếp theo nhóm tác dụng
Thuốc kiểm soát đặc biệt	Khu vực riêng, tủ riêng để bảo quản
Quầy ra lẻ	Đề riêng khu vực box ra lẻ
Sản phẩm không phải là thuốc	Không được để trong khu vực thuốc, sắp xếp theo nhóm dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm

7. Theo dõi chất lượng thuốc

• Kiểm tra cảm quan

- Kiểm tra bao bì: phải nguyên vẹn, không móp méo, rách, bẩn
- Kiểm tra hạn sử dụng, số kiểm soát và ngày sản xuất
- Kiểm tra thống nhất giữa bao bì ngoài, bao bì trong, bao bì trực tiếp
- Kiểm tra chất lượng cảm quan và ghi sổ theo dõi
- Kiểm tra nhãn: đúng, đủ quy chế, hình ảnh, chữ, số in trên nhãn rõ ràng không mờ, nhòe

• Kiểm tra điều kiện bảo quản của từng loại thuốc

- Kiểm tra các thiết bị, yêu cầu mà nhà sản xuất in trên nhãn

• Ghi chép sổ sách đầy đủ, đúng thực tế

- Ghi ‘ sổ nhập thuốc hàng ngày’: đúng tên sản phẩm, đủ số lượng, ngày nhập

8. Tư vấn thuốc

- Giao tiếp với khách hàng
- Lấy thông tin

Ai là người sử dụng: giới tính, độ tuổi, có đang mang thai hay cho con bú (đối với nữ)

Triệu chứng bệnh, thời gian bệnh, đã xử lý như nào

Có sử dụng qua thuốc gì, kết quả ra sao, khi dùng thuốc có bị triệu chứng như: ngứa, nôn, chóng mặt,...

- Tư vấn đúng đắn, đảm bảo hiệu quả điều trị
- Với bệnh nhẹ, tư vấn cho bệnh nhân nên dùng thuốc hay chưa, giải thích rõ vấn đề
- Với bệnh nặng, khuyên bệnh nhân đến bác sĩ để được khám và sử dụng thuốc hợp lý
- Không thông tin quảng cáo thuốc trái quy định của pháp luật

9. Một số thuốc tại nhà thuốc

Thuốc kháng Histamin H1

STT	Biệt dược	Hoạt chất	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Cetirizine Stada	Cetirizine	10mg	Các thuốc kháng histamin H1 được chỉ định trong điều trị phản ứng dị ứng cấp và mãn tính với các triệu chứng như: mẩn đỏ, nổi ngứa, mề đay, sổ mũi, viêm da dị ứng,...
2	Telfast	Fexofenadine	60mg, 180mg	
3	clofeniramin	Clofeniramin	4mg	
4	Theralen	Alimemazin	5mg	
5	Nautamin	Diphehydramine	90mg	
6	Loratadin	Loratadine	10mg	

Nhóm ho đàm

STT	Biệt dược	Hoạt chất	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Acemuc	Acetylcystein	200mg	Chỉ định dùng trong trường hợp ho không đàm (như ho do cảm cúm, ho do kích ứng, dị ứng,...), ho nhiều làm người bệnh mệt mỏi, mất ngủ, không dùng trong trường hợp ho có đờm (trong bệnh viêm phế quản mạn tính, giãn phế quản,...). Không dùng cho người suy hô hấp, hen suyễn, trẻ em, phụ nữ có thai và cho con bú
2	Ambroxol	Ambroxol	30mg	
3	Bromhexin	Bromhexin	8mg	
4	Terpinzoat	Terpin hydrate	100mg	

Kháng nấm

STT	Biệt dược	Hoạt chất	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Dilucan	Fluconazole	150mg	Chỉ định trong điều trị nấm
2	Itranstad	Itraconazole	100mg	
3	Metronidazol	Metronidazol	250mg	

Kháng sinh

STT	Biệt dược	Hoạt chất	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Cefixim	Cefixim	250mg	Chỉ định trong điều trị các bệnh lý gây ra bởi vi khuẩn, virus
2	Cefurobionic	Cefuroxim	250mg	
3	Azicine	Azithromycin	250mg	
4	Ampicillin Domesco	Ampicillin	250mg	
5	Amoxicillin	Amoxicillin	500mg	

Kháng viêm

STT	Biệt dược	Hoạt chất	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Stadexmin	Betamethason	0,5mg	Người mắc các bệnh viêm khớp cấp, viêm khớp dạng thấp, viêm cột sống dính khớp, viêm khớp, vẩy nến, gout, viêm khớp tự phát thiếu niên...
2	Medrol	Methylprednison	4mg, 16mg, 24mg, 32mg	
3	Dexamethason	Dexamethason	0,5mg	
4	Katrypsin	Alpha-chymotrypsine	8400 IU	

Thuốc kiểm soát đặc biệt

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Giảm đau: Paracetamol+tramadol	Bostacet	325mg/37.5mg
2	Ho: Codien+Sulfogalacol	Neo-codion	15 mg
3	Kháng nấm: Metronidazole+Spiramycin	Rodogyl	125 mg
4	Kháng sinh: Ciprofloxacin	Scanax	500mg
5	Thần kinh: Carbamazepine	Tegretol CR	200 mg
6	Nội tiết tố: Isotretinon	Acnotin	20 mg
7	Kháng ung thư: Anastrozole	Arimidex	1 mg
8	Kháng covid: Molnupiravir	Molnupiravir STELLA	400 mg
9	Gout	Colchicin	1mg

Nhóm giãn cơ

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Baclofen	Bamifen	10 mg	Thuốc được chỉ định trong các trường hợp tăng trương lực cơ, co thắt cơ ở hội chứng đau đầu, bệnh khớp lớn, viêm não tủy, phục hồi chức năng các phẫu thuật chấn thương chỉnh hình...
2	Eperisone	Myonnal	50 mg	
3	Methocarbamol	Methocarbamol	500 mg	

Nhóm NSAID

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Diclofenac	Cataflam	25mg; 50mg	Người mắc các bệnh viêm khớp như thấp khớp cấp, viêm khớp dạng thấp, viêm cột sống dính khớp, viêm khớp phản ứng, viêm khớp vảy nến, gút, viêm khớp tự phát thiếu niên...
2	Diacearin	Atrodar	50 mg	
3	Celecoxib	Celecoxib MV	100mg; 200mg	
4	Meloxicam	Mobic	7.5mg; 15mg	
5	Lornoxicam	Vocfor	4mg; 8mg	

Nhóm tiêu hóa

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Dotaverine	No-spa forte	80mg	Chứng chậm tiêu, đầy bụng, táo bón
2	Itopride	Elthon	50mg	
3	Trimebutine	Trimebutine GERDA	200mg	
4	Rebamipide	Mucosta	100mg	

Nhóm dạ dày

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng	Chỉ định chung
1	Rabeprazole	Rabacad	10mg; 20mg	Loét dạ dày - tá tràng lành tính (thể tăng toan, tăng tiết) (bệnh nhân có các triệu chứng lâm sàng như đau nóng rát sau xương ức, ợ chua nhiều...). Viêm dạ dày cấp, đợt cấp của viêm dạ dày mạn.
2	Esomeprazole	Esomeprazole STADA	40mg; 20mg	
3	Ompرازole	Ompرازole	20mg	

Nhóm huyết áp

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Amlodipine	Stadovas 5 CAP	5 mg
2	Lercanidipine	Zanedip	10 mg
3	Felodipine	Felodipine STELLA	5 mg
4	Nifedipine	nifeHEXAL	30mg
5	Trimetazidine	Vastarel MR	35mg
6	Losartan	Lostad	25; 50; 100mg
7	Bisoprolol	Concor	2.5mg; 5mg
8	Isosorbide	Imdur	30; 60mg
9	Carvedilol	Peruzi	6.25; 12.5mg
10	Nebivolol	Nebilet	5 mg
11	Telmisartan	Telmisartan	20; 40; 80mg

Nhóm tiểu đường

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Metformine	Glucophage	500mg, 850mg, 1000mg
2	Gliclazide	Diamicron	30mg; 60mg
3	Dapagliflozin	Forxiga	5mg; 10mg
4	Glimepieid	Diaprid	2mg; 4mg
5	Empagliflozin	Jardiance	10mg; 25mg
6	Acarbose	Dorobay	50mg; 100mg

Nhóm chống đông

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Clopidogrel	Clopidogrel MV	75 mg
2	Acenocoumarol	Acenocoumarol	1mg; 4mg
3	Ticagrelor	Brilinta	90mg
4	Acetylsalicylic	Aspirin	81 mg

Nhóm mỡ máu

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Rosuvastatin	Rosuvastatin STADA	10mg; 20mg
2	Atorvastatin	Lipitor	10mg; 20mg; 40mg
3	Simvastatin	Simvastatin STELLA	10; 20mg
4	Fenofibrate	Lipanthyl	145mg; 200mg

Nhóm hen suyễn

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Montelukast	Montiget	4mg; 10mg
2	Ebasine	Gefbin	10mg; 200mg
3	Bambuterol	Bambec	10mg; 20mg
4	Bilastine	Bilaxten	20mg

Nhóm rối loạn cương dương

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Tadalafil	Casilas	20mg
2	Sildenafil	Citrate	50mg; 100mg

Nhóm kháng lao sốt rét

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Isoniazid	Meko INH	150mg
2	Rifamicin	Rifamicin	150mg; 300mg
3	Ethambutol	Ethambutol	400mg

Nhóm tuần hoàn não

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Piracetam	Kacetam	400mg; 800mg; 1200mg
2	Cholina	Cholin	400mg
3	Citicolin	Citicolin A.T	500mg
4	Flunarizin	Sibetinic	5 mg

Nhóm nội tiết tố

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Levothyroxine	Levothyrox	50ug; 100ug
2	Estriol	Gynoflor	0.03 mg

Nhóm gout

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Allopurinol	Allopurinol STELLA	300mg
2	Febuxostat	Febuxotid	40mg, 80mg

Nhóm kháng virus

STT	Hoạt chất	Biệt dược	Hàm lượng
1	Tenofovir	Tenofovor STADA	300mg
2	Acyclovir	Acyclovir STELLA	200mg
3	Lamivudine	Lamone	100mg

Nhóm thuốc bổ , vitamin**Nhóm trị giun sán****Nhóm đông được****Ngừa thai****Thuốc bôi da****Thuốc nhỏ mắt****Mỹ phẩm – TPCN****Dụng cụ y tế**

PHẦN III: NHẬT KÝ THỰC TẬP

(Sinh viên nộp nhật ký theo ngày đã được nhà trường hướng dẫn)